

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Xóm Đ, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51 và Điều 55 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5; điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn D.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn D

thuận tình ly hôn.

**2.2.** Về con chung: Không có.

**2.3.** Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh D đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4.** Án phí ly hôn sơ thẩm: Hai bên đương sự thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001050 ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Chị Nguyễn Thị H được hoàn trả số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Sái Đức Trung**

